

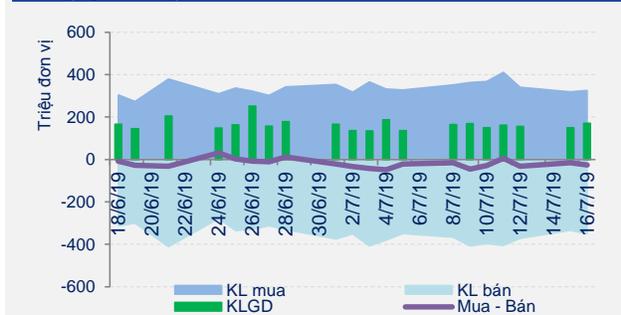
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/7/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	982.11	105.85
% Thay đổi	↑ 0.99%	↑ 0.23%
KLGD (CP)	171,316,809	26,225,259
GTGD (tỷ đồng)	4,177.18	364.55
Tổng cung (CP)	350,673,790	54,953,400
Tổng cầu (CP)	325,444,830	46,372,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,537,757	161,325
KL mua (CP)	18,071,800	315,510
GTmua (tỷ đồng)	940.80	5.05
GT bán (tỷ đồng)	484.72	2.51
GT ròng (tỷ đồng)	456.09	2.54

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.08%	11.9	2.2	2.0%
Công nghiệp	↑ 0.46%	15.2	3.2	22.9%
Dầu khí	↓ -0.29%	15.5	2.3	6.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.57%	17.8	4.4	6.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.91%	13.5	2.7	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.51%	19.5	6.1	15.3%
Ngân hàng	↑ 1.89%	11.7	2.3	18.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.41%	12.6	2.6	7.4%
Tài chính	↑ 1.48%	23.6	4.3	16.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.13%	15.5	3.2	3.6%
VN - Index	↑ 0.99%	16.8	4.1	114.7%
HNX - Index	↑ 0.23%	9.6	1.6	-14.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Chứng khoán Việt Nam tăng khá mạnh trong phiên hôm nay với thanh khoản cũng có sự cải thiện tích cực. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,58 điểm (+0,99%) lên 982,11 điểm; HNX-Index tăng 0,24 điểm (+0,23%) lên 105,85 điểm. Thanh khoản khớp lệnh gia tăng và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.890 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 201 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.225 tỷ đồng. Dòng tiền chỉ tập trung ở nhóm vốn hóa lớn là chủ yếu dẫn đến việc độ rộng thị trường là trung tính với 248 mã tăng, 117 mã tham chiếu, 241 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu tốt ngay từ đầu phiên và được duy trì tốt đến hết phiên đã giúp chỉ số này kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm vốn hóa lớn mà tiêu biểu là nhóm Vin và nhóm ngân hàng thu hút dòng tiền và tăng giá như VIC (+1,5%), VHM (+2,3%), VCB (+2,9%), BID (+3,8%), SAB (+1,1%), VNM (+0,6%), VRE (+2,1%), GAS (+0,4%), CTG (+0,9%), MSN (+0,6%)... đã giúp VN-Index vượt ngưỡng 980 điểm. Ở chiều ngược lại, số trụ cột giảm giá là không đáng kể, có thể kể đến như HVN (-3,8%), PPC (-6,9%), HNG (-3,7%), PLX (-0,5%), DHG (-1,5%), POW (-0,7%)... Nhóm cổ phiếu khu công nghiệp bị chốt lời trong phiên và đa phần đều đóng cửa giảm như NTC (-1,2%), D2D (-2,3%), SZC (-3,6%), BCM (-1,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau hai phiên điều chỉnh bình thường với thanh khoản thấp thì cuối cùng VN-Index đã có sự bứt phá trong phiên hôm nay với thanh khoản tăng tích cực. Dòng tiền tiếp tục có sự tập trung ở nhóm vốn hóa lớn để giúp đẩy thị trường vượt ngưỡng tâm lý 980 điểm. Đây là diễn biến tích cực và thị trường được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trong các phiên tới. Tuy nhiên, với diễn biến của dòng tiền trong thời gian gần đây thật khó có thể kỳ vọng một target xa cho VN-Index trong tháng 7 này. Vùng 990-1.000 điểm được dự báo sẽ là kháng cự mạnh cho đợt tăng này và vùng quanh 970 điểm (cạnh trên kênh giảm giá) sẽ là hỗ trợ gần nhất. Khối ngoại tiếp tục duy trì đà mua ròng khoảng 460 tỷ đồng trên cả hai sàn sẽ là một yếu tố hỗ trợ tâm lý thị trường chung. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 17/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư có thể canh mua vào nếu thị trường có những nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ 965-970 điểm (MA20-cạnh trên kênh giảm giá) và canh chốt lời nếu thị trường tiến vào vùng kháng cự 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/7/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu có sự gia tăng tốt từ đầu phiên và được duy trì đến hết phiên đã giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Thanh khoản trong phiên hôm nay cũng có sự cải thiện tích cực. Kết phiên, VN-Index tăng 9,58 điểm (+0,99%) lên 982,11 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 1.700 đồng, VHM tăng 1.900 đồng, VCB tăng 2.200 đồng. Ở chiều ngược lại, HVN giảm 1.650 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 106,25 điểm. Trong phiên chiều, áp lực cung có sự gia tăng đã khiến chỉ số có lúc nhúng xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,5 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,24 điểm (+0,23%) lên 105,85 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 2.500 đồng, ACB tăng 200 đồng, PVS tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, HHC giảm 13.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 456,22 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 7,7 triệu cổ phiếu. PLX là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 112,7 tỷ đồng tương ứng với 1,75 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 97,1 tỷ đồng tương ứng với 835 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 6,9 tỷ đồng tương ứng với 55 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 2,49 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 154 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,35 tỷ đồng tương ứng với 56,6 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 61,8 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 31,7 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên hôm nay và hiện chỉ số đã vượt qua ngưỡng 980 điểm, thanh khoản khớp lệnh gia tăng và vượt trên mức trung bình 20 phiên với 146 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bear market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 17/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số hiện vẫn kết phiên dưới ngưỡng 106 điểm (MA200), thanh khoản khớp lệnh gia tăng và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 22,5 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 17/7, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục để vượt qua ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 106 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

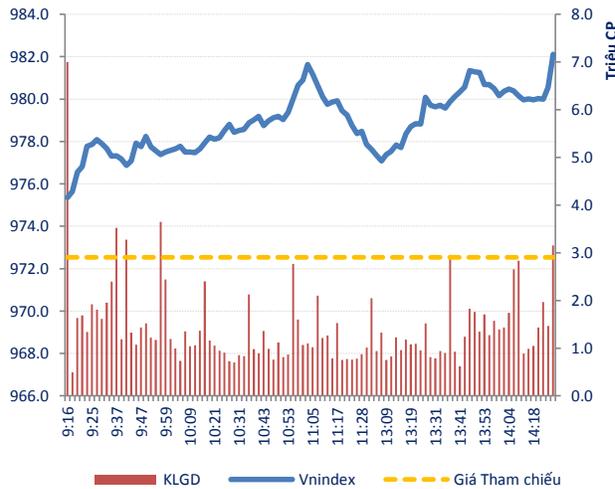
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 39,05 - 39,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng	Ngày 16/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.062 đồng (giảm 1 đồng).

TIN QUỐC TẾ

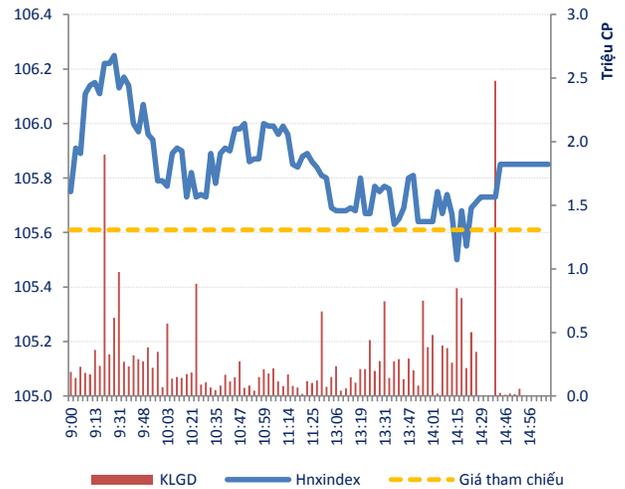
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,15 USD/ounce tương ứng với 0,22% lên 1.416,65 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,192 điểm tương ứng với 0,20% lên 96,738 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1239 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2459 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,95 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,25 USD/thùng tương ứng 0,42% lên mức 59,82 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/7, chỉ số Dow Jones tăng 27,13 điểm tương ứng 0,1% lên 27.359,16 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 14,04 điểm tương ứng 0,17% lên 8.258,18 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,53 điểm tương ứng 0,02% lên 3.014,30 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



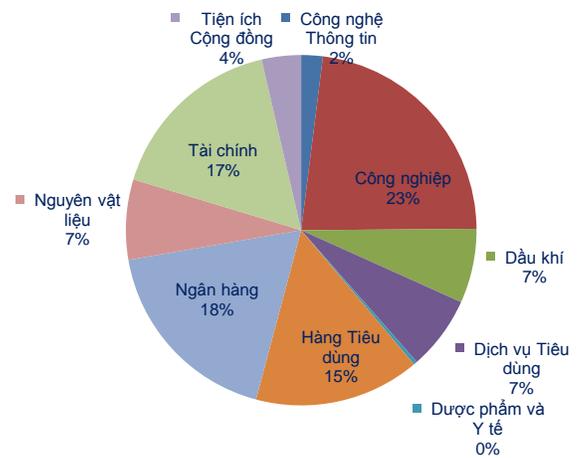
KLGD và HNX-Index trong phiên



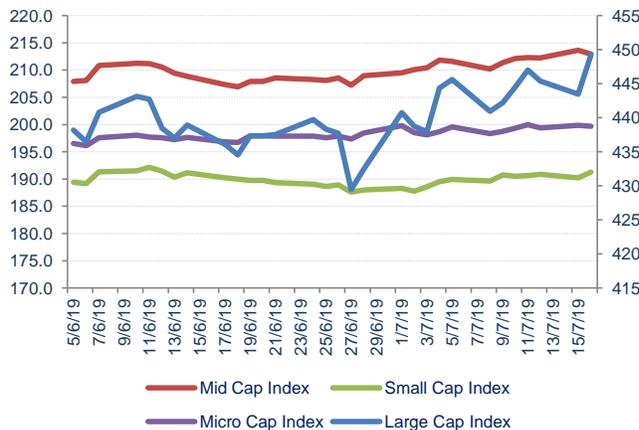
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



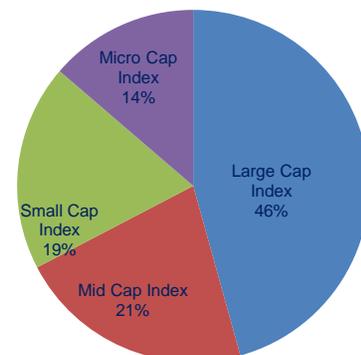
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	1,753,290	KDH	286,270
2	BID	1,171,740	DIG	161,530
3	VCB	1,144,330	PXS	100,000
4	VIC	835,250	NKG	97,000
5	STB	630,520	DXG	92,620

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	100,000	VGS	73,800
2	TNG	61,800	NTP	31,700
3	PVS	56,600	HHP	17,300
4	PVI	30,800	PVG	9,000
5	ART	12,800	PTI	5,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	28.00	28.60	↑ 2.14%	16,309,450
HNG	18.80	18.10	↓ -3.72%	7,621,810
CTG	21.50	21.70	↑ 0.93%	6,521,320
HAG	5.40	5.31	↓ -1.67%	5,758,480
FLC	4.33	4.26	↓ -1.62%	5,241,210

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.70	6.70	→ 0.00%	2,837,141
PVS	23.80	24.10	↑ 1.26%	2,227,568
NVB	8.10	8.00	↓ -1.23%	1,707,300
NDN	16.70	17.30	↑ 3.59%	1,614,056
CEO	10.60	11.00	↑ 3.77%	1,496,930

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMT	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
PAN	29.40	31.45	2.05	↑ 6.97%
PDN	109.50	117.10	7.60	↑ 6.94%
LGC	33.25	35.55	2.30	↑ 6.92%
BIC	20.30	21.70	1.40	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
MCO	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
D11	16.00	17.60	1.60	↑ 10.00%
MIM	10.20	11.20	1.00	↑ 9.80%
ALT	11.30	12.40	1.10	↑ 9.73%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GAB	16.45	15.30	-1.15	↓ -6.99%
SSC	79.50	74.00	-5.50	↓ -6.92%
TEG	5.95	5.54	-0.41	↓ -6.89%
SRC	20.30	18.90	-1.40	↓ -6.90%
CTF	24.70	23.00	-1.70	↓ -6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TPP	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
PJC	36.10	32.50	-3.60	↓ -9.97%
SAF	60.20	54.20	-6.00	↓ -9.97%
HHC	130.50	117.50	-13.00	↓ -9.96%
VC1	17.10	15.40	-1.70	↓ -9.94%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	16,309,450	3.2%	327	87.3	2.8
HNG	7,621,810	3250.0%	(732)	-	1.5
CTG	6,521,320	8.0%	1,483	14.6	1.2
HAG	5,758,480	0.9%	161	33.1	0.4
FLC	5,241,210	3.5%	437	9.8	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,837,141	10.9%	1,479	4.5	0.5
PVS	2,227,568	9.5%	2,427	9.9	0.9
NVB	1,707,300	1.2%	111	72.0	0.7
NDN	1,614,056	13.5%	1,772	9.8	1.4
CEO	1,496,930	10.6%	1,594	6.9	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	↑ 7.0%	0.5%	61	105.8	0.6
PAN	↑ 7.0%	5.0%	1,688	18.6	1.5
PDN	↑ 6.9%	26.1%	9,806	11.9	2.9
LGC	↑ 6.9%	6.2%	1,105	32.2	2.5
BIC	↑ 6.9%	6.7%	1,226	17.7	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 25.0%	-0.7%	(65)	-	0.1
MCO	↑ 10.0%	0.1%	7	305.6	0.2
D11	↑ 10.0%	15.9%	2,232	7.9	1.2
MIM	↑ 9.8%	5.9%	632	17.7	1.1
ALT	↑ 9.7%	3.6%	1,307	9.5	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	1,753,290	17.5%	3,461	18.6	3.7
BID	1,171,740	13.5%	2,150	16.1	2.1
VCB	1,144,330	24.7%	4,372	17.7	3.9
VIC	835,250	3.6%	1,077	107.6	6.9
STB	630,520	9.2%	1,241	9.2	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	100,000	6.6%	744	4.4	0.3
TNG	61,800	25.7%	3,257	6.5	1.3
PVS	56,600	9.5%	2,427	9.9	0.9
PVI	30,800	8.8%	2,661	14.1	1.3
ART	12,800	6.4%	712	3.5	0.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	397,530	3.6%	1,077	107.6	6.9
VCB	286,325	24.7%	4,372	17.7	3.9
VHM	281,024	27.4%	3,842	21.8	6.1
VNM	215,933	38.3%	5,926	20.9	7.6
GAS	203,644	27.4%	6,543	16.3	4.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,664	26.4%	4,297	7.0	1.7
VCS	12,042	41.6%	7,332	10.5	4.2
VCG	11,617	7.0%	1,213	21.7	1.8
PVS	11,519	9.5%	2,427	9.9	0.9
PVI	8,690	8.8%	2,661	14.1	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	3.59	20.1%	1,877	1.8	0.4
HCM	2.38	14.2%	1,791	13.0	1.0
SRC	2.34	2.8%	340	55.5	1.5
CRC	2.31	8.5%	1,125	13.1	1.2
HBC	2.06	21.8%	2,997	4.9	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	8.22	-0.1%	(13)	-	0.0
KSQ	7.45	1.2%	128	17.2	0.2
HKB	5.30	-32.9%	(2,785)	-	0.1
DPS	4.81	-2.0%	(217)	-	0.0
VC1	4.71	7.6%	1,470	10.5	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
